

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TẤU
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 06-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Văn Vinh;
- Bà Nguyễn Quỳnh Nga.

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quang Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trại Tầu, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trại Tầu tham gia phiên toà:
Bà Đỗ Thị Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trại Tầu, tỉnh Yên Bái và điểm cầu thành phần tại trụ sở Công an huyện Trại Tầu, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Trại Tầu xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trang A L, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1976 tại xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trang A C và bà Giàng Thị S; có vợ là Giàng Thị C và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05-02-2023, bị tạm giam từ ngày 08-02-2023; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đinh Gia H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Giàng Thị C, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái; có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* Ông Mùa A L- Cán bộ Chi cục thi hành án dân sự huyện Trại Tầu, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02-02-2023 tại lán trông phoi bông cây chít thuộc thôn Pá Hu, xã Pá Hu, huyện Trạm Tấu; bị cáo Trang A L đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 600.000 đồng, sau khi mua được Heroine L cất giấu dưới cục đá cạnh lán trông phoi bông cây chít và không nói cho ai biết. Đến chiều tối ngày 04-02-2023 bị cáo lấy gói ma túy đã mua được trước đó chia thành 24 gói và đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng, trong đó có 10 gói to L tính bán với giá là 100.000 đồng, 14 gói nhỏ hơn L tính bán với giá 50.000 đồng. Tiếp đó bị cáo cho 24 gói ma túy vào một mảnh nilon màu xanh gói lại để vào trong túi vải thổ cẩm sau đó cất giấu ở đầu chiếu ngủ. Mục đích chia các gói ma túy để nếu có ai có nhu cầu đổi bông cây chít lấy Heroine thì bị cáo sẽ dùng Heroine để đổi lấy bông cây chít sau đó bán lấy tiền.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 04-02-2023 tại lán trông phoi bông cây chít thuộc thôn P, xã P, huyện T, Giàng Thị C (C là vợ của Trang A L) lấy bộ bàn đèn và gói thuốc phiện đã mua được trước đó ra sử dụng, khi C đang giã thuốc phiện thì bị tổ công tác Công an huyện Trạm Tấu phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên bộ bàn đèn hút thuốc phiện 01 mảnh nilon dạng cứng có nhiều màu sắc bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen. Thu giữ trong chiếc túi vải thổ cẩm có nhiều họa tiết khác nhau, bên trong có 01 gói nilon màu xanh, bên trong gói nilon này có: 01 gói nilon màu trắng được buộc bằng sợi chỉ màu đen, bên trong gói nilon này có chứa chất bột nén màu trắng; 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 09 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói nilon màu trắng đều có chứa chất bột nén màu trắng; 01 gói nilon màu trắng bên trong có 14 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói nilon màu trắng đều có chứa chất bột nén màu trắng.

Vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án: 01 mảnh nilon (dạng nilon bìa cứng) bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen; 24 gói nilon bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 túi vải thổ cẩm có nhiều họa tiết khác nhau; 01 bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện.

Tại bản kết luận giám định số: 106/KL-KTHS ngày 12 tháng 02 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1. Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ của Giàng Thị C có khối lượng là 0,77 gam. 0,77 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy, là thuốc phiện.

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ của Giàng Thị C và Trang A L có tổng khối lượng là 1,6 gam; 0,1 gam trích từ 1,6 gam gửi giám định là ma túy; loại Heroin.

Bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-TT ngày 28-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Trang A L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trang A L khai: 24 gói ma túy bị Công an thu giữ là của bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đã chia thành 24 gói trong đó có 10 gói to hơn và 14 gói nhỏ hơn, mục đích bị cáo mua số ma túy này để đổi Heroine lấy bông cây chít sau đó bán bông cây chít lấy tiền, còn số thuốc phiện Công an thu giữ của Giàng Thị C, bị cáo không biết C lấy ở đâu ra.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giàng Thị C trình bày: Ngày 04-02-2023 C có mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói thuốc phiện với giá 50.000 đồng, đến khoảng 20 giờ 30 C mang gói thuốc phiện này ra sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ; đối với 24 gói ma túy Công an thu giữ của Trang A L, C không biết vì sao L có số ma túy này.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trang A L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trang A L từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng như sau: Tịch thu và tiêu hủy: 1,5 gam Heroine được niêm phong trong một phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói; 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; 01 túi vải thô cầm có nhiều màu sắc, đã cũ và qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa nhất trí với nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sinh sống ở vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, khối lượng ma túy bị cáo mua bán ít, bị cáo chưa thực hiện được hành vi đổi ma túy lấy bông cây chít thì bị phát hiện bắt giữ, nên chưa làm phát tán ma túy ra cộng đồng; đề nghị đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo; về xử lý vật chứng nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên.

Trong phần tranh luận, bị cáo Trang A L không bổ sung thêm lời bào chữa của người bào chữa; không tranh luận với kiểm sát viên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tầu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trang A L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 04-02-2023 tại lán trông phoi bông cây chít thuộc thôn P, xã P, huyện T; bị cáo Trang A L đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,6 gam Heroine mục đích để đổi Heroine lấy bông cây chít bán lấy tiền thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ trái phép 1,6 gam Heroine mục đích để bán của bị cáo Trang A L đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tầu, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Trang A L về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo Trang A L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích vụ lợi, thu lời bất chính.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ Heroine mục đích để bán của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, lan tràn tệ nạn nghiện chất ma túy và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[6] Xét nhân thân: Bị cáo Trang A L chưa có tiền án tiền sự nên cần xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm, vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần có mức án phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- Đối với 1,6 gam Heroine thu giữ của bị cáo Trang A L, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã lấy 0,1 gam làm mẫu vật giám định, số Heroine còn lại là 1,5 được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 0,77 gam thuốc phiện thu giữ của Giàng Thị C. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã lấy toàn bộ số thuốc phiện này làm mẫu vật giám định, nên không đặt ra để xử lý trong vụ án.

- Đối với 01 túi vải thổ cẩm có nhiều màu sắc, đã cũ và qua sử dụng đây là công cụ, phương tiện bị cáo Trang A L đã sử dụng vào việc phạm tội. Xét thấy đây là những vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong các mảnh nilon gói. Đây là những vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, đã qua sử dụng thu giữ của Giàng Thị C. Xét thấy đây là vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

[11] Các đối tượng và hành vi có liên quan:

- Đối với Giàng Thị C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,77 gam thuốc phiện, tuy nhiên khối lượng thuốc phiện C tàng trữ chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Trạm Tấu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Giàng Thị C bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trang A L và người phụ nữ đã bán thuốc phiện cho Giàng Thị C. Quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của những người này nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo, Kiểm sát viên, Người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xem xét miễn án phí cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trang A L.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trang A L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trang A L 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, là ngày 05-02-2023.

3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án:

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 1,5 gam Heroine được niêm phong trong một phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói; 01 túi vải thô cầm có nhiều màu sắc, đã cũ và qua sử dụng; 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, đã qua sử dụng.

Các vật chứng và tài sản này có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11-5-2023 giữa Cơ quan Công an huyện Trạm Tầu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tầu.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trang A L được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án về những

vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Hải quan tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Thuế huyện Trạm Tấu;
- Chi cục THADS huyện Trạm Tấu;
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lên